

Số: 23/2024/QĐST-KDTM

Quận 5, ngày 15 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Hà Như Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Văn Vô.

2. Bà Trần Thị Tuyết.

Căn cứ vào các điều 157, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 8/2023/KTST ngày 10 tháng 3 năm 2023, về việc: “Tranh chấp hợp đồng cho thuê sạp”,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ban Quản lý Trung tâm Thương mại – Dịch vụ A.

Địa chỉ trụ sở chính: Đường A, Phường I, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Hồ Duy N, sinh năm 1977, chức danh: Trưởng Ban.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Đại D, sinh năm 1998, địa chỉ: Đường T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Bị đơn*: Ông Trịnh Đôn H, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ thường trú: Đường B, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:

1. Bà Võ Thị Thùy H1, sinh năm 1959, địa chỉ thường trú: Đường L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Lý Cẩm V, sinh năm 1962, địa chỉ thường trú: Đường N, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

3. Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1968, địa chỉ thường trú: Đường H, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1971, địa chỉ thường trú: Đường Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ban Quản lý Trung tâm Thương mại – Dịch vụ A và ông Trịnh Đôn H cùng xác nhận Hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh có thời hạn số 1886/HĐ-AD ngày 11 tháng 3 năm 2013, Hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh có thời hạn số 1579/HĐ-AD ngày 11 tháng 3 năm 2013 và Hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh có thời hạn số 1644/HĐ-AD ngày 11 tháng 3 năm 2013 đã hết thời hạn kể từ sau ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Ông Trịnh Đôn H có nghĩa vụ trả lại sạp số B40 có diện tích 4,4m² (sạp 2 mặt), sạp số B41 có diện tích 4,4m² (sạp 2 mặt) và sạp số B42 có diện tích 2,1m² (sạp 1 mặt) thuộc tầng hầm tại Trung tâm Thương mại – Dịch vụ A, địa chỉ đường A, Phường I, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh cho Ban Quản lý Trung tâm Thương mại – Dịch vụ A và thanh toán chi phí dịch vụ diện tích bán hàng, tiền điện dùng chung, tiền dịch vụ vệ sinh dùng chung của các sạp nêu trên kể từ tháng 6 năm 2024 đến thời điểm bàn giao sạp trên thực tế cho Ban Quản lý Trung tâm Thương mại – Dịch vụ A chậm nhất là ngày 15 tháng 8 năm 2024.

Đôi bên tự thực hiện việc giao nhận nêu trên hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2 Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Ban Quản lý Trung tâm Thương mại – Dịch vụ A tự nguyện chịu số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà Ban Quản lý Trung tâm Thương mại – Dịch vụ A đã nộp là 3.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010505 ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại tiền chênh lệch án phí cho Ban Quản lý Trung tâm Thương mại – Dịch vụ A là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ông Trịnh Đôn H tự nguyện chịu số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng).

2.3 Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ban Quản lý Trung tâm Thương mại – Dịch vụ A tự nguyện chịu phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hà Như Oanh